

Phiên giao dịch ngày:

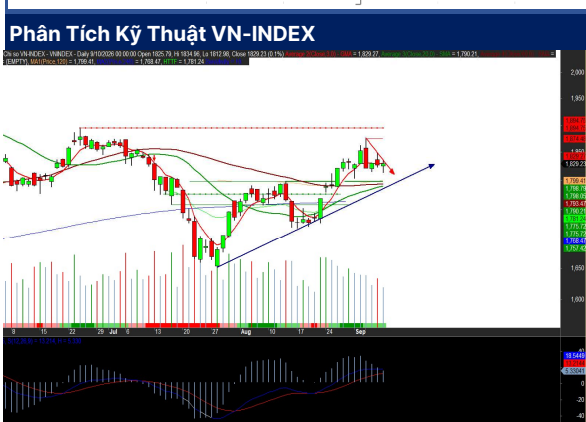
10/9/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,829.23	278.37
% Thay đổi Index	↑ 0.12%	↓ -0.40%
KLGD (CP)	484,570,078	40,170,830
GTGD (tỷ đồng)	13,565.93	657.65
% Thay đổi GTGD	-6.81%	-3.70%

Diễn biến thị trường	
VNINDEX	1829.23
Chỉ số VNINDEX	+2.11 / +0.12%
HNXINDEX	278.37
Chỉ số HNXINDEX	-1.11 / -0.40%
UPINDEX	126.87
Chỉ số UPIINDEX	-0.48 / -0.38%
VN30	1976.82
Chỉ số VN30	+9.18 / +0.47%

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)			
VHM -292.60 tỷ	FPT 220.50 tỷ	CTG -74.24 tỷ	TCB 30.74...
		HPG 41.71 tỷ	VIX 21.88 tỷ
		HDB -39.30 tỷ	VPI 21.45 tỷ
VIC 248.67 tỷ	SBT 90.64 tỷ	MSN 39.03 tỷ	HVN -20.27...
	DGW 84.35 tỷ	VND -38.00 tỷ	TCX -19.79...
		FRT -17.21	
GT Bán: -1573.34	1942.62 : GT Mua		

Biến động nhóm ngành	
Dược phẩm và Y tế	-0.02%
Công nghệ Thông tin	2.78%
Tiện ích Cộng đồng	-0.56%
Dầu khí	-0.89%
Ngân hàng	0.17%
Tài chính	0.22%
Dịch vụ Tiêu dùng	-0.43%
Công nghiệp	0.72%
Hàng Tiêu dùng	0.18%
Nguyên vật liệu	-0.61%



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên chịu áp lực điều chỉnh với thanh khoản gia tăng, thị trường tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh đầu phiên hôm nay. VNINDEX giảm điểm về quanh 1.810 điểm với thanh khoản thấp. Thị trường phân hóa, áp lực cung giảm và phục hồi trở lại dưới ảnh hưởng tích cực của nhóm công nghệ, bán lẻ. Kết phiên VNINDEX tăng nhẹ 2,11 điểm (+0,12%) lên mức 1.829,25 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm. VN30 tăng tốt hơn 9,18 điểm (+0,47%) lên mức 1.976,82 điểm, trên hỗ trợ vùng giá trung bình 200 phiên tương ứng 1.960 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 162 mã giảm giá. Chịu áp lực điều chỉnh ở xây dựng, thép, bảo hiểm, nông nghiệp, hàng không, khu công nghiệp... Áp lực điều chỉnh tương đối bình thường với thanh khoản giảm. Trong khi khá nổi bật ở nhóm bán lẻ, công nghệ trong bối cảnh Apple vừa công bố danh mục sản phẩm mới. Phân hóa trong các nhóm ngành ngân hàng, chứng khoán, bất động sản... với 127 mã tăng giá và 70 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh giảm -18,0% so với phiên trước, chỉ khoảng 60% mức trung bình. Thị trường phân hóa, áp lực cung giảm, nhưng lực cầu ngắn hạn vẫn chưa cải thiện. Khối ngoại mua ròng với giá trị 369,3 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G9000 kết phiên ở mức 1.975,5 điểm, tăng 0,48% so với phiên trước. Chênh lệch âm -1,32 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411A000, 411GC000, 411H3000 chênh lệch trái chiều từ 0,98 điểm đến -3,82 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 8,4% so với phiên trước. Các trader tăng các vị thế đầu cơ khi VN30 biến động trong phiên. Nghiêng về VN30 biến động trong biên độ hẹp. Vẫn ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 gặp kháng cự mạnh quanh 2.000 điểm. Xu hướng ngắn hạn 411G9000 tích lũy, vùng hỗ trợ 1.960 điểm, kháng cự 2.000 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G9000 là 29.360, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX tích lũy tích cực trong biên độ hẹp, vùng giá 1.800 điểm - 1.850 điểm, hỗ trợ gần nhất quanh 1.820 điểm, vùng kháng cự mạnh 1.880 điểm - 1.900 điểm tương ứng vùng đỉnh tháng 6/2026. VN30 đang phục hồi khi kiểm định lại vùng hỗ trợ giá trung bình 200 phiên tương ứng quanh 1.960 điểm. VN30 kỳ vọng hướng đến vùng kháng cự mạnh 2.000 điểm - 2.025 điểm, tương ứng vùng đỉnh tháng 7/2026. Hiện tại vẫn chưa có dự báo VN30 có thể vượt được kháng cự mạnh quanh 2.025 điểm.

Chỉ số VNINDEX chịu ảnh hưởng của các cổ phiếu vốn hóa lớn và tích lũy trong biên độ hẹp. VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh về quanh 1.800 điểm và thị trường đang cân bằng trở lại ở vùng giá này. Hiện tại hầu hết các nhóm ngành còn lại xu hướng giá trung dài hạn vẫn trong quá trình điều chỉnh, tích lũy kéo dài. Thanh khoản thị trường chung vẫn chưa cải thiện mặc dù áp lực cung ở vùng hỗ trợ là khá thấp. Trong khi các nhóm ngành vẫn đang có tính chất luân phiên phục hồi sau thời gian dài điều chỉnh, tích lũy. Nhà đầu tư cân bằng danh mục và xem xét gia tăng khi lực cầu, dòng tiền ngắn hạn cải thiện trở lại.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PVD	18.50	18.5	21-23	17.5	15.4	23.7%	-32.2%	Theo dõi GD	55	38
DPM	22.60	21.5	26-27	20.0	8.7	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	71	41
GAS	84.60	83.0	88-90	82.0	16.1	43.8%	23.4%	Theo dõi GD	78	71
PVP	19.10	18.5	20-21	18.0	6.1	29.7%	199.8%	Theo dõi GD	83	76
PHR	60.40	60.5	70-72	59.0	8.8	10.4%	300.3%	Theo dõi GD	87	34
DRI	14.70	14.0	16.5-17.5	13.5	4.8	113.6%	212.3%	Theo dõi GD	92	75
TCB	32.40	32.5	39-40	31.0	8.5	44.0%	17.7%	Theo dõi GD	82	54
BVH	63.00	63.0	72-74	61.0	14.1	0.4%	55.4%	Theo dõi GD	75	35

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn	Money_in	Tích Luy	Am_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Duong_Tang	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-271.6	65.5	-49.5	81.5	-17.3	-343.0	185.2	46.1
Tương quan- VNINDEX	Tốt hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VIC	PHP	DRI	HCM	FPT	PVP	TET	LHG
	VPI	MVN	TRC	TVS	VGI	PVT	PTG	PHR

Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Điều Chỉnh
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Duong_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Duong_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	206.9	74.9	85.5	260.3	215.9	0.9	-248.7	136.2
Tương quan- VNINDEX	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PRE	PET	TVN	SEA	NTP	SSB	DHB	AST
	PGI	MCH	POM	ANV	DHA	STB	DPM	SAS

Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	30
Ngắn trung hạn	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Điều Chỉnh	17
Dòng tiền trung hạn	Tích Luy	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	13
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	256.8	137.9	229.4	-309.8	-301.4	205.4	9.2	22
Tương quan- VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	64	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP	TDB	SBT	DBM					
	TTA	NAF	DPP					

Sáng 9/9, Thủ tướng Lê Minh Hung chủ trì cuộc họp với các bộ, ngành liên quan về dự án Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Nhà ở (sửa đổi) và Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi), trước khi các cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ, trình Quốc hội xem xét, thông qua.

Thủ tướng: Hoàn thiện tốt 3 Luật liên quan đến nhà đất có vai trò rất quan trọng trong khơi thông các nguồn lực

Thủ tướng nhấn mạnh, đây là 3 luật gắn bó mật thiết, có vai trò rất quan trọng trong khơi thông các nguồn lực, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng thời gian tới; nội dung có tác động lớn đến người dân, tổ chức, nhà đầu tư, nền kinh tế, an ninh, quốc phòng. Cho ý kiến về một số nội dung cụ thể, Thủ tướng yêu cầu rà soát, xác định những nhóm chính sách đưa vào các dự án luật và những nhóm chính sách đưa vào văn bản hướng dẫn; lưu ý phải thực sự cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, tránh tình trạng trên bộ giảm nhưng dưới địa phương tăng, gây ra những điểm nghẽn, rào cản với phát triển; đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện, kết nối, liên thông dữ liệu về đất đai, nhà ở, bất động sản...

Bộ Công Thương áp thuế chống bán phá giá đối với gạch gốm, sứ ốp lát Ấn Độ

Bộ Công Thương vừa ban hành Quyết định về việc áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) chính thức đối với một số sản phẩm gạch gốm, sứ ốp lát có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ. Theo đó, từ ngày 7/9/2026, mức thuế chống bán phá giá chính thức được áp dụng với hàng hóa bị điều tra từ Ấn Độ là từ 5,55% đến 45,30%.

Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) cho biết, trong quá trình điều tra vụ việc, thực hiện theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương, Bộ Công Thương đã phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét và đánh giá kỹ lưỡng tác động của hành vi bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu đối với hoạt động của ngành sản xuất trong nước, mức độ bán phá giá của các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của Ấn Độ.

Tài khoản chứng khoán tiến sát mốc 14 triệu

Theo dữ liệu từ Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận thêm gần 229.8 ngàn tài khoản mở mới của nhà đầu tư trong tháng 8/2026, tăng nhẹ sau khi chạm đáy trong tháng 7 trước đó. Lũy kế đến cuối tháng 8, toàn thị trường có gần 13.9 triệu tài khoản.

Mức này nhỉnh hơn con số khoảng 227,3 ngàn tài khoản tăng thêm trong tháng 7/2026. Đây vẫn là quy mô khá thấp khi so sánh với nhiều quý trước đó. Diễn biến này phản ánh rõ nét bức tranh thanh khoản suy giảm đáng kể trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Giữa lúc thị trường hứng chịu nhiều biến động mạnh trong tháng 7 và tháng 8 vừa qua, giá trị giao dịch trên HOSE, sàn chiếm lượng lớn quy mô giao dịch toàn thị trường Việt Nam, chỉ lần lượt đạt 17,7 ngàn tỷ đồng và 17,3 ngàn tỷ đồng.

Kết phiên, chỉ số Dow Jones Industrial Average giảm 405,41 điểm, tương đương 0,77%, xuống 52.380,66 điểm. S&P 500 giảm 0,48% xuống 7.636,36 điểm, trong khi Nasdaq Composite giảm 0,64% xuống 26.253,34 điểm. Đây là phiên giảm thứ ba liên tiếp của cả ba chỉ số.

Dow Jones giảm hơn 400 điểm, ghi nhận 3 phiên giảm liên tiếp

Chứng khoán Mỹ giảm điểm khi lợi suất trái phiếu Kho bạc và giá dầu tiếp tục tăng, khiến nhà đầu tư lo ngại. Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm tăng lên 4,857%, mức cao nhất kể từ tháng 11/2023 sau khi Bộ Tài chính cho biết sẽ tăng gấp 3 lần quy mô chương trình mua lại trái phiếu chính phủ kỳ hạn dài, lên 6 tỷ USD. Trong khi hợp đồng tương lai dầu Brent, loại dầu tham chiếu quốc tế, chốt phiên tăng 3,36% lên 101,21 USD/thùng. Dầu WTI của Mỹ tăng 3,25%, lên 96,05 USD/thùng. Đây là mức giá đóng cửa cao nhất kể từ tháng 5 đối với cả hai loại dầu.

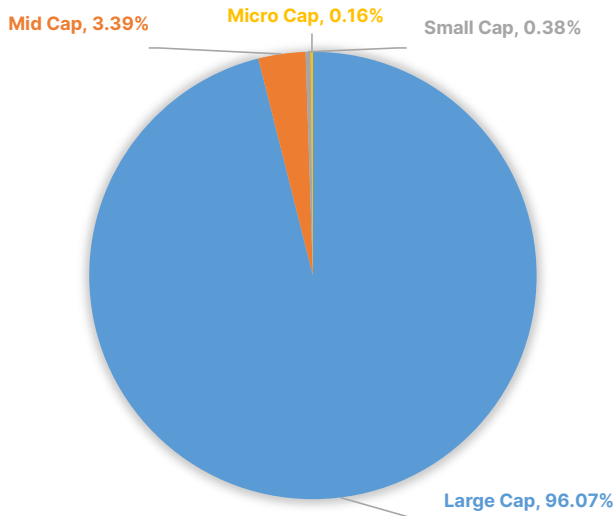
750 triệu cp KAI chính thức lên UPCoM với giá 15.000 đồng/cp

Ngày 09/09, CTCP Chứng khoán Kafi tổ chức lễ khai trương giao dịch 750 triệu cp KAI trên thị trường UPCoM, giá tham chiếu 15.000 đồng/cp, tương ứng vốn hóa chào sàn 11.250 tỷ đồng.

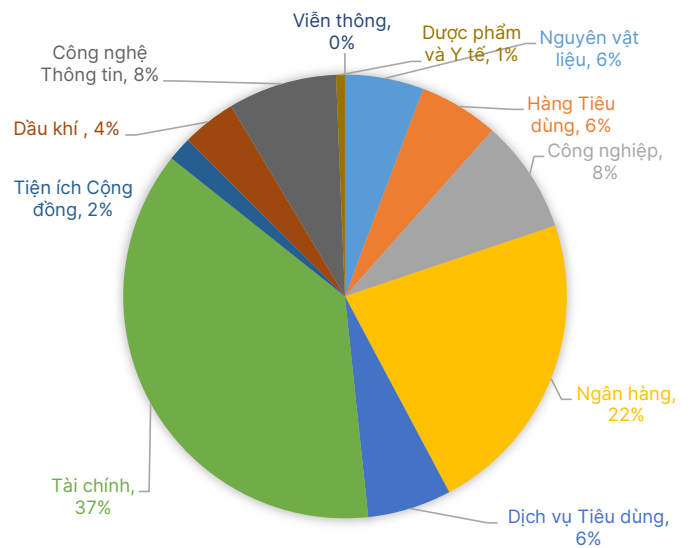
Sự kiện đánh dấu KAI trở thành cổ phiếu thứ 880 đang giao dịch tại thị trường UPCoM. Sau UPCoM, Kafi định hướng tiếp tục hoàn thiện các điều kiện và thủ tục cần thiết để đưa cổ phiếu KAI niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM (HOSE). Trước đó, ngày 28/08, Kafi được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận đăng ký giao dịch trên UPCoM.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,922,694	13.9%	2,753	90.0	11.2
VHM	600,504	32.6%	9,730	7.5	2.3
VCB	492,985	17.9%	4,984	11.8	2.0
BID	282,739	17.7%	4,250	8.6	1.5
CTG	237,280	21.8%	5,172	5.9	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	40,845,210	17.3%	2,563	4.6	0.7
VIX	25,834,500	16.5%	2,156	6.4	1.1
SSB	22,291,800	7.3%	870	20.7	1.5
SBT	19,956,783	7.3%	915	25.2	1.8
VHM	16,123,200	32.6%	9,730	7.5	2.3

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
HU1	↑ 7.0%	2.1%	336	15.9	0.5
STG	↑ 7.0%	13.4%	3,557	9.0	1.2
DGW	↑ 6.9%	23.8%	3,785	11.8	2.7
HID	↑ 6.8%	-2.4%	(241)	(16.8)	0.4
HII	↑ 6.6%	24.0%	3,190	3.3	0.7

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
FIR	↓ -6.9%	-1.7%	(184)	(17.7)	0.3
SSC	↓ -4.8%	0.2%	60	358.6	0.8
NVT	↓ -4.8%	13.7%	359	21.2	2.7
CIG	↓ -4.8%	29.3%	2,169	3.2	0.8
MZG	↓ -4.0%	11.5%	1,364	8.8	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	3,923,016	7.3%	915	25.2	1.8
FPT	2,983,414	26.5%	5,863	12.7	3.2
DGW	1,937,899	23.8%	3,785	11.8	2.7
HPG	1,901,260	17.4%	2,750	7.9	1.3
VIX	1,596,524	16.5%	2,156	6.4	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	(4,097,761)	32.6%	9,730	7.5	2.3
CTG	(2,427,438)	21.8%	5,172	5.9	1.2
VND	(2,404,600)	12.8%	1,773	8.9	1.1
HDB	(1,443,434)	23.9%	3,895	7.0	1.6
MBB	(1,224,800)	20.7%	3,225	6.2	1.3

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiến
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường
Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC,
số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành,
TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số
06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải
Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội,
số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa
Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn